

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày: 19-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.
- Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Loan - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2026/TLST-HS, ngày 10/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2026/QĐXXST-HS, ngày 04/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Văn Bình A**, sinh năm 1999, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con của ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1976 và bà Thái Thị Hồng H, sinh năm 1978; Bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ con chưa có.

- Tiền án:

+ Ngày 10/4/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao L tuyên phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 21/2019/HS-ST, chấp hành hình phạt xong ngày 18/01/2023, chưa xóa án tích.

+ Ngày 29/01/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao L tuyên phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 10/2024/HSST, chấp hành hình phạt xong ngày 26/8/2025, chưa xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 30/7/2014, 26/8/2014, 28/11/2014 bị Công an Phường 6, thành phố Cao Lãnh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng.

+ Ngày 20/3/2017 bị Công an Phường 6, thành phố Cao Lãnh xử phạt hành chính với số tiền 325.000 đồng, về hành vi đánh nhau với người khác.

+ Ngày 15/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 56/2017/HSST, chấp hành hình phạt xong ngày 24/6/2018.

- Tạm giữ ngày 01/9/2025. Tạm giam ngày 03/9/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Bà Bùi Thị Thúy H, sinh năm 2000.

2/ Bà Bùi Thị Hồng N, sinh năm 2005.

Cùng nơi cư trú: Số 67/2, Miếu N, Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Bùi Văn M, sinh năm 1978.

2/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1980.

Cùng nơi cư trú: Số xxx/2, Miếu N, Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/ Ông Phạm Phong P, sinh năm 1980.

2/ Bà Đặng Thị S, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Văn Bình A có 02 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt xong ngày 26/8/2025. Do không có việc làm và cần tiền để tiêu xài cá nhân nên A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác.

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/8/2025, A chuẩn bị 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn, cất giấu trong người rồi đi bộ đến nhà vợ chồng anh Bùi Văn M và chị Lê Thị T, ngụ số xx/2, Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp (cách nhà A khoảng 100 mét). Quan sát thấy nhà không khóa cửa, vợ chồng anh M đang nằm ngủ tại phòng khách nên A đi thẳng vào phòng ngủ của con anh M là chị Bùi Thị T H và Bùi Thị Hồng N; A khóa trái cửa phòng ngủ bên trong, tay phải cầm dao chỉ về hướng chị H và N yêu cầu đưa tiền, hai chị em vừa khóc vừa van xin Bình A mở

cửa, do hoảng sợ nên H và N la lớn kêu cứu thì anh M và chị T thức dậy, chạy đến trước phòng của H và N kêu mở cửa nhưng A không mở nên chị T chạy qua nhà vợ chồng anh Phạm Phong P và chị Đặng Thị S (cùng xóm) nhờ qua cứu giúp. Vợ chồng anh Phú chạy đến trước cửa phòng của H và N tiếp tục kêu A mở cửa nhưng A vẫn khóa cửa và đến gần nắm cổ, dùng dao kẻ hông của H, không chế cả hai chị em bên trong.

Lúc này, anh P dùng chân đạp cửa phòng, cửa bung khóa mở ra thì A dùng dao đâm một cái trúng vùng đùi phải của chị H, anh M lao vào câu vật với A, A chống cự bỏ chạy ra phòng khách, anh M, P, chị T lao vào bắt giữ A thì A dùng dao đâm một cái trúng tay trái anh M và 01 cái trúng nách trái chị T, chị T giật lấy cây dao trên tay của A, còn chị S chạy ra nhà bếp lấy 01 đoạn dây dù màu xanh trời tay bắt giữ A và trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Tháp đến tiếp nhận người, vật chứng để xử lý theo quy định.

- Về tài sản và vật chứng tạm giữ gồm:

+ 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn, dùng vào việc phạm tội nên tiếp tục tạm giữ; 01 đoạn dây dù màu xanh của bà Lê Thị T sử dụng để trói tay bị cáo A, nên trả lại bà T xong.

+ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo Thái Văn Bình A thực hiện hành vi phạm tội ngày 31/8/2025 tại Tổ xx, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Lưu kèm hồ sơ vụ án.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 192, 193, 194/KLTTCT-TTPYĐT cùng ngày ngày 17/9/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

+ Bùi Văn M bị thương tích phần mềm mắt sau khuỷu tay trái, tại thời điểm giám định tỷ lệ 01%, do vật sắc nhọn gây ra.

+ Lê Thị T bị thương phần mềm nách trái, tại thời điểm giám định tỷ lệ 01%, do vật sắc nhọn gây ra.

+ Bùi Thị T H bị thương phần mềm mắt sau 1/3 đùi phải, tại thời điểm giám định tỷ lệ 01%, do vật sắc nhọn gây ra.

- Tại Bản kết luận giám định số A24/KL-KTHS ngày 06/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn không thuộc danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với hành vi cố ý gây thương tích, những người bị hại gồm Bùi Văn M, Lê Thị T, Bùi Thị Thúy H, không yêu cầu xử lý hình sự, không yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần nên không xem xét.

Quá trình điều tra bị cáo Thái Văn Bình A đã thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng và các tang vật, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-KV6, ngày 09/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Thái Văn Bình A về tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Đồng Tháp giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Thái Văn Bình A phạm tội “Cướp tài sản”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Thái Văn Bình A với mức án từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, đề nghị xem xét theo phần Quyết định của Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, bị hại người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi – nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo: Thái Văn Bình A là người có 02 tiền về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản”. Do cần tiền tiêu xài nên A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản người khác. Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 31/8/2025 Thái Văn Bình A mang theo 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài

21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn, đi đến nhà anh Bùi Văn M, tại Tổ 34, khóm Phú A, phường Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Tại đây, A dùng dao không chế chị Bùi Thị Thúy H và Bùi Thị Hồng N để cướp tài sản thì anh M và chị Lê Thị T phát hiện truy hô bắt giữ, A dùng dao đâm trúng anh M, chị T và chị H gây thương tích mỗi người với tỷ lệ 01%. Do có tiếng kêu cứu từ nhà anh M nên anh Phạm Phong P và chị Đặng Thị S cùng xóm chạy đến cứu giúp và bắt giữ bị cáo Thái Văn Bình A, giao cơ quan Công an giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh; kết luận giám định; lời khai bị hại; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Hành vi của bị cáo Thái Văn Bình A đã phạm vào tội “Cướp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a);

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;

h) Tái phạm nguy hiểm... ”

[4] Về tính chất, mức độ tội phạm: Bị cáo là người đã thành niên, có thể chất, tinh thần phát triển bình thường, có khả năng điều khiển hành vi, giao tiếp xã hội, nhận thức được pháp luật, đủ tuổi và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định; bản thân bị cáo nhiều lần bị Tòa án xử về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản của người khác. Lẽ ra, bị cáo phải biết ăn năn, tự rèn luyện, sửa chữa bản thân để trở thành một người công dân tốt nhưng bị cáo không làm được điều này, không biết lo chí thú làm ăn lương thiện, lười lao động nhưng thích có tiền để ăn chơi nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, biết rõ hành vi cướp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, muốn biến tài sản của người khác thành tài sản của mình nên đã chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại về tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh; thể hiện thái độ xem thường và bất chấp pháp luật của bị cáo. Hành vi đó đã gây xôn xao dư luận, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, thể

hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn của bị cáo Thái Văn Bình An (*Vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý*).

[9] Những vấn đề khác: Đối với hành vi cố ý gây thương tích thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại không yêu cầu xử lý hình sự và hung khí là cây dao bị cáo An sử dụng để gây thương tích không thuộc danh mục quy định tại Thông tư 75/2024/TT-BCA nên không xem xét xử lý hình sự đối với các hành vi nêu trên.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Đồng Tháp về Điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm được quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[12] Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thái Văn Bình A phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Văn Bình A 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2025.

Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao hiệu “Kiwi Brand Made In Thailand” tổng chiều dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11,5cm, cán bằng nhựa dài 10cm, rộng 1,8cm, 01 cạnh sắc, mũi nhọn của bị cáo Thái Văn Bình A.

(Vật chứng trên do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Đồng Tháp tạm quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2026).

Về án phí: Buộc bị cáo Thái Văn Bình A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam số 1 - CA tỉnh ĐT;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV6, tỉnh ĐT;
- CQ THAHS CA Tỉnh ĐT;
- Phòng THADS KV6, tỉnh ĐT;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA Tỉnh ĐT;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh